

Số: 03/2021/QĐST-KDTM

*Quận Lê Chân, ngày 23 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST-KDTM ngày 11 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần T; địa chỉ: Tòa nhà TP Bank, số 57 I, quận h, thành phố Hà Nội; đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thanh T - Cán bộ xử lý nợ, phòng Xử lý nợ miền Bắc- TP Bank (Giấy uỷ quyền số 708/2020/GUQ-TPB.CMC ngày 23/10/2020);

- Bị đơn: Công ty cổ phần I; địa chỉ: Số 14/261 Khu phát triển nhà đường t, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc S- Giám đốc công ty

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số nợ: Tính đến hết ngày 14/12/2021 Công ty cổ phần I còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần T theo Hợp đồng cho vay 161/2017/HĐTD/THU/01 ngày 02/6/2017 và Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 159/2018/HĐTD/THU/01 ngày 09/02/2018 là:

- Tổng số tiền nợ là 7.480.070.524đ (bảy tỷ, bốn trăm tám mươi triệu, không trăm bảy mươi nghìn, năm trăm hai mươi tư đồng) bao gồm;

+ Nợ gốc: 4.868.654.005 đ (bốn tỷ, tám trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi tư nghìn, không trăm linh lăm đồng)

+Lãi trong hạn: 177.713.999đ (Một trăm bảy mươi bảy triệu, bảy trăm mười ba nghìn, chín trăm chín mươi chín đồng);

+ Lãi quá hạn: 2.361.831.732đ (hai tỷ, ba trăm sáu mươi một triệu, tám trăm ba mươi một nghìn, bảy trăm ba mươi hai đồng);

+ Tiền phạt chậm trả lãi: 71.870.788đ (bảy mươi một triệu, tám trăm bảy mươi nghìn, bảy trăm tám mươi tám đồng)

2.2 Về phương án trả nợ: Công ty Cổ phần I thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T với lộ trình như sau:

- Chậm nhất đến ngày 31/3/2022: Công ty cổ phần I sẽ trả Ngân hàng TMCPT số tiền gốc 1.000.000.000đ ( một tỷ đồng)

- Chậm nhất đến ngày 30/6/2022: Công ty cổ phần I sẽ trả Ngân hàng TMCPT số tiền gốc 1.000.000.000đ ( một tỷ đồng).

-Chậm nhất đến ngày 30/9/2022: Công ty cổ phần I sẽ trả Ngân hàng TMCPT số tiền gốc 1.000.000.000đ ( một tỷ đồng)

- Chậm nhất đến ngày 31/12/2022: Công ty cổ phần I sẽ trả toàn bộ số nợ gốc còn lại là 1.868.654.005 đ ( một tỷ tám trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi tư nghìn, không trăm linh bốn đồng)và toàn bộ số tiền lãi tính đến hết ngày 14/12/2021 là 2.611.416.519đ ( hai tỷ sáu trăm mười một triệu, bốn trăm mười sáu nghìn, năm trăm mười chín đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 15/12/2021 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

2.3 Công ty cổ phần I phải tiếp tục trả lãi phát sinh đối với số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay 161/2017/HĐTD/THU/01 ngày 02/6/2017 và Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 159/2018/HĐTD/THU/01 ngày 09/02/2018, kể từ ngày 15/12/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp Công ty cổ phần I không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo bất kỳ lộ trình thanh toán nào với Ngân hàng thương mại cổ phần T, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành quyết định của Tòa.

3. Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Ngân hàng Thương mại cổ phần T rút yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm theo các Hợp đồng thế chấp đã ký kết với Công ty Cổ phần I. Hai bên tự giải quyết với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Công ty cổ phần I nhận nộp cả 57.740.035đ (năm mươi bảy triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn, không trăm ba mươi lăm đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.375.000đ (Năm mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0013973 ngày 06 tháng 11 năm 2020

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hải Yến**